

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HỆN QUỲNH PHỤ
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 56/2023/HS-ST
Ngày 09-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Duyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Ngọc Túy;

2. Ông Trần Quang Dương.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Gien Ny - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2023, đối với:

Bị cáo Hoàng Phó H, sinh ngày 29/6/2001; nơi sinh: Huyện Q, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: thôn D, xã Đ, Huyện Q, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Phó P, sinh năm 1968 và bà: Nguyễn Thị M, sinh năm 1972; vợ, con: Chưa có

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tháng 2/2020 nhập ngũ đến tháng 01/2022 xuất ngũ về địa phương

Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/02/2023 cho đến nay.

Bị hại: Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1961 (đã chết)

Đại diện hợp pháp cho bị hại: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 2000 (con gái bị hại);

Người được chị N ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Công C sinh năm 1953

Cùng địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

(Tại phiên tòa có mặt bị cáo, vắng mặt chị N và ông C)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hoàng Phó H có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 330204002XYZ do sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình cấp ngày 21/7/2022. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 05/12/2022, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại R15, dung tích 155 cm³, màu sơn đen, biển số 17B5-516.XX, từ nhà ra đường Quốc lộ 10, hướng Thái Bình đi Hải Phòng, để tới thôn K, xã Đ, huyện Q chơi. Đến khoảng 18 giờ 40 phút, xe mô tô H điều khiển xe đi tới km số 67 + 450m, Thôn C, xã Đ, huyện Q, tỉnh Thái Bình. Đây là khu vực ngã ba giao nhau giữa đường Quốc lộ 10 với đường nhánh đi cánh đồng Thôn C, xã Đ nhưng không có biển báo giao thông. Đường Quốc lộ 10 thẳng, mặt đường dải nhựa asphalt bằng phẳng, đường xe chạy rộng 10,75 mét, chia hai chiều được phân chia bởi vạch sơn vàng, nét đơn đứt quãng, kích thước (01 x 0,15)m, kẻ dọc tim đường; chiều đường Thái Bình đi Hải Phòng rộng 5,4 mét; chiều đường Hải Phòng đi Thái Bình rộng 5,2 mét. Đường nhánh đi cánh đồng Thôn C, xã Đ, đổ bê tông rộng 3,5 mét, có độ mở giao nhau với đường Quốc lộ 10 đo 8,2 mét. Lúc này trời tối, không mưa, đường không có đèn chiếu sáng, mật độ phương tiện tham gia giao thông vừa phải. H khai không sử dụng rượu bia hoặc chất kích thích, điều khiển xe mô tô, có bật đèn chiếu sáng (cos) đi với tốc độ khoảng 60km/h, trên phần đường bên phải, cách mép đường khoảng 02 mét. Gần tới ngã ba giao nhau, qua ánh sáng đèn xe H nhìn thấy ở phía trước cách khoảng 50 mét có người phụ nữ sau biết là bà Nguyễn Thị S, đứng cạnh chiếc xe đạp ở mép đường bên trái (chiều Hải Phòng đi Thái Bình) hướng sang chiều đường Thái Bình đi Hải Phòng (không có tín hiệu xin sang đường). Ở phần đường ngược chiều, cách gần 200 mét, có xe ô tô (không xác định loại xe) bật đèn chiếu xa (pha) di chuyển hướng Hải Phòng đi Thái Bình tới. Bị hạn chế tầm nhìn (quáng mắt) do ánh sáng đèn xe ô tô ngược chiều nên H chỉ quan sát phần đường bên phải. Đi tiếp 40 mét (xe ô tô ngược chiều chưa đi tới) H thấy ở phía trước, cách đầu xe khoảng 07 đến 08 mét, xe đạp do bà S điều khiển di chuyển từ chiều đường bên trái qua vạch kẻ tim đường sang chiều đường bên phải theo chiều Thái Bình đi Hải Phòng. Giật mình, H bóp phanh tay, đánh lái sang phải để tránh va chạm nhưng do xe di chuyển với tốc độ nhanh, khoảng cách lại gần nên mặt lấn má lốp, cạnh vành bánh trước, mặt trước cụm ốc hãm phía dưới bên trái ốp nhựa vai càng, đầu trước cánh yếm, ốp nhựa bên trái đầu xe mô tô va chạm với đuôi chắn bùn bánh trước, mặt dưới ngoài tuýp lượn phía dưới bên phải xe đạp và mặt sau ngoài đùi, mông bên phải bà S, trên phần đường bên phải chiều Thái Bình đi Hải Phòng. Va chạm làm cho xe đạp bị đổ phải, bà S ngã phải trượt theo đạp về phía đi Hải Phòng khoảng 05 mét, nằm bất tỉnh trên mặt đường bên phải chiều Thái Bình đi Hải Phòng, đầu hướng lề đường; xe mô tô đổ phải trượt trên mặt đường 8,15 mét, đầu xe hướng lề đường. H ngã phải nhưng do chỉ bị trượt xước da nên

đã tự đứng dậy để xe ở hiện trường rồi cùng với người dân đưa bà S đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình. Bà S được chuyển lên Bệnh viện Việt Đức Hà Nội nhưng do thương tích nặng không cứu chữa được gia đình đã xin về. Hậu quả: bà S bị chấn thương sọ não và đa chấn thương tử vong hồi 12 giờ 30 phút ngày 06/12/2022 tại gia đình; xe mô tô và xe đạp bị hư hỏng nhẹ, thiệt hại không đáng kể.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Bản cáo trạng số 50/CT-VKSQP ngày 04/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình truy tố Hoàng Phó H về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hoàng Phó H và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh tuyên bố bị cáo Hoàng Phó H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”; Về hình phạt: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 50; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 38 và khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao bị cáo cho UBND xã Đ, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 591 và Điều 601 của Bộ luật Dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện, thỏa thuận giữa bị cáo và gia đình bị hại về việc bồi thường thiệt hại với tổng số tiền là 120.000.000 đồng (*Một trăm hai mươi triệu đồng*). Bị cáo đã bồi thường xong. Về vật chứng: áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe; Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo nói lời sau cùng: Rất ân hận về hành vi mình đã thực hiện, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả. Bị cáo đã đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ dẫn tới hậu quả làm chết 01 người, phương tiện bị hư hỏng nhẹ. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng và được chứng minh bằng biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông; lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng và bản kết luận giám định pháp y về tử thi cùng toàn bộ các tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 05/12/2022, tại km số 67 + 450m, đường Quốc lộ 10, thuộc Thôn C, xã Đ, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, Hoàng Phó H có giấy phép lái xe mô tô hạng A1, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại R15, dung tích 155 cm³, màu sơn đen, biển số 17B5-516.XX, hướng Thái Bình đi Hải Phòng, trong điều kiện trời tối, đường không có đèn chiếu sáng, tầm nhìn bị hạn chế do ánh sáng của đèn xe ô tô ngược chiều do không chủ động giảm tốc độ đến mức có thể dừng lại một cách an toàn nên khi phát hiện thấy ở phía trước, cách đầu xe khoảng 07 đến 08 mét, xe đạp do bà Nguyễn Thị S điều khiển di chuyển từ chiều đường bên trái qua vạch kẻ tim đường sang chiều đường bên phải theo chiều đi đã không xử lý được, mất lái má lốp, cạnh vành bánh trước, mặt trước cụm ốc hãm phía dưới bên trái ốp nhựa vai càng, đầu trước cánh yếm, ốp nhựa bên trái đầu xe mô tô va chạm với đuôi chấn bụn bánh trước, mặt dưới ngoài tuýp lượn phía dưới bên phải xe đạp và mặt sau ngoài đuôi, mông bên phải bà S, trên phần đường bên phải chiều đi. Hậu quả: bà S bị chấn thương sọ não và đa chấn thương tử vong hồi 12 giờ 30 phút ngày 06/12/2022 tại gia đình, các phương tiện bị hư hỏng nhẹ. Hành vi của Hoàng Phó H đã vi phạm khoản 1, Điều 12 Luật Giao thông đường bộ; khoản 2, Điều 5 Thông tư 31 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy cHên dùng tham gia giao thông đường bộ và gây hậu quả nghiêm trọng làm một người chết. Hành vi đó của bị cáo đã phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

“Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm

a) Làm chết người;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 đến 05 năm”.

Viện kiểm sát nhân dân Hện Quỳnh Phụ truy tố bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Tai nạn giao thông là vấn đề nhức nhối của toàn xã hội, Nhà nước và địa phương thường xuyên tuyên truyền các quy định của Luật Giao thông đường bộ trên các phương tiện thông tin đại chúng, bị cáo điều khiển xe trong điều kiện tầm nhìn bị hạn chế, không tuân thủ quy định tốc độ, không giảm tốc độ để dừng lại một cách an toàn nên xe bị cáo điều khiển va chạm với xe đạp của bà Nguyễn Thị S điều khiển, dẫn đến hậu quả bà S tử vong, phương tiện tham gia giao thông bị hư hỏng nhẹ. Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do lỗi của bị cáo nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Sau khi phạm tội, bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có thời gian tham gia quân đội, đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị hại điều khiển xe đạp không chú ý quan sát không nhường đường cho xe đang lưu thông, do đó cần áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định rõ ràng, không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào lại có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên cần áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự lên một mức án tương xứng đối với bị cáo, cho bị cáo được giáo dục, cải tạo tại địa phương cũng có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung. Mức hình phạt áp dụng với bị cáo như mức Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, bị cáo lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Xét thấy gia đình bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong số tiền 120.000.000 đồng (*Một trăm hai mươi triệu đồng*) gồm chi phí cứu chữa, mai táng phí, bù đắp tổn thất về tinh thần. Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm bất cứ khoản nào nên cần ghi nhận sự tự nguyện, thỏa thuận giữa bị cáo và gia đình bị hại về việc bồi thường thiệt hại là phù hợp với khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 591 và Điều 601 của Bộ luật Dân sự.

[7] Về xử lý vật chứng: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại R15, dung tích 155 cm³, màu sơn đen, biển số 17B5-516.XX

mà bị cáo điều khiển gây tai nạn là tài sản hợp pháp của bị cáo, chiếc xe đạp mini màu xanh là tài sản hợp pháp của bà S. Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo và đại diện hợp pháp của bà S là có căn cứ cần chấp nhận. Đối với 01 Giấy phép lái xe đã thu giữ của bị cáo, do không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề nên trả lại bị cáo Giấy phép lái xe là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Phó H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38; khoản 1 và 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Phó H 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (09/6/2023).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 591 và Điều 601 của Bộ luật Dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện, thỏa thuận giữa bị cáo và gia đình bị hại về việc bồi thường thiệt hại với tổng số tiền là 120.000.000 đồng (*Một trăm mười triệu đồng*). Bị cáo đã bồi thường xong.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên trả lại bị cáo Hoàng Phó H 01 Giấy phép lái xe số 330204002XYZ do sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình cấp ngày 21/7/2022 mang tên Hoàng Phó H.

5. Về án phí: Áp dụng: Khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Hoàng Phó H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Hoàng Phó H có mặt cố quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp cho bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp cho bị hại;
- VKSND h. Quỳnh Phụ;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra CA h.Quỳnh Phụ
- Cơ quan THA hình sự h.Quỳnh Phụ;
- UBND xã Đ, h.Quỳnh Phụ;
- Chi cục THADS h. Quỳnh Phụ;
- TAND & Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Duyên